

Số: 832 /QĐ-NTT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy trình Sinh viên đánh giá môn học
và đánh giá chương trình đào tạo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH

Căn cứ Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 5932/QĐ-UBND ngày 12/11/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành nhiệm kỳ 2016-2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình Sinh viên đánh giá môn học và đánh giá chương trình đào tạo.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này Lãnh đạo các Phòng, Ban, Trung tâm, Viện, Khoa, Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Trường Đại học Nguyễn Tất Thành chỉ đạo thực hiện Quy trình Sinh viên đánh giá môn học và đánh giá chương trình đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Phòng Đảm bảo chất lượng, Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Công tác sinh viên, các Khoa, Viện và các đơn vị trực thuộc Trường Đại học Nguyễn Tất Thành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các đơn vị toàn Trường;
- Công bố trên hệ thống egov;
- Lưu: VT, P.ĐBCL.



PGS.TS. Nguyễn Mạnh Hùng

QUY TRÌNH

Về việc Sinh viên đánh giá môn học và đánh giá chương trình đào tạo
(Ban hành kèm theo Quyết định số 832/QĐ-NTT ngày 30 tháng 11 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành)

I. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

1.1. Mục đích

- Thu thập thông tin của (i) SV đang theo học về chất lượng tổ chức dạy và học của các môn học, (ii) SV sắp tốt nghiệp (đã hoàn thành khóa học) về mức độ đáp ứng của CTĐT với chuẩn đầu ra, mục tiêu của CTĐT đã được công bố;
- Tạo điều kiện để SV đang theo học và sắp tốt nghiệp được phản ánh tâm tư, nguyện vọng, được thể hiện ý kiến về hoạt động tổ chức đào tạo của Trường;
- Giúp lãnh đạo Khoa/Bộ môn từng bước điều chỉnh, cải tiến công tác tổ chức đào tạo, cơ sở vật chất và dịch vụ phục vụ sinh viên hướng đến việc nâng cao chất lượng đào tạo các CTĐT tại Trường;
- Có đủ thông tin phản hồi phục vụ cho công tác tự đánh giá theo yêu cầu Bộ tiêu chuẩn (cấp Trường và cấp CTĐT) của Bộ Giáo dục và Đào tạo và AUN-QA.

1.2. Phạm vi áp dụng

- Ý kiến đánh giá của SV đang theo học về tất cả các môn học;
- Ý kiến đánh giá của SV sắp tốt nghiệp về CTĐT.

II. TỪ VIẾT TẮT VÀ GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

- BGH: Ban Giám hiệu;
- CTĐT: Chương trình đào tạo
- CTSV: Công tác sinh viên
- ĐBCL: Đảm bảo chất lượng
- ĐH: Đại học
- NTTU: Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
- GV: Giảng viên
- SV: Sinh viên
- QT: Quy trình
- QLĐT: Quản lý đào tạo

III. Tài liệu viện dẫn

3.1. Văn bản chính sách nhà nước

- Luật giáo dục 2012;
- Thông tư 24/2015/TT-BGDĐT ngày 23/9/2015 ban hành Quy định chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục đại học;
- Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

3.2. Văn bản pháp quy hướng dẫn của Bộ GD&ĐT

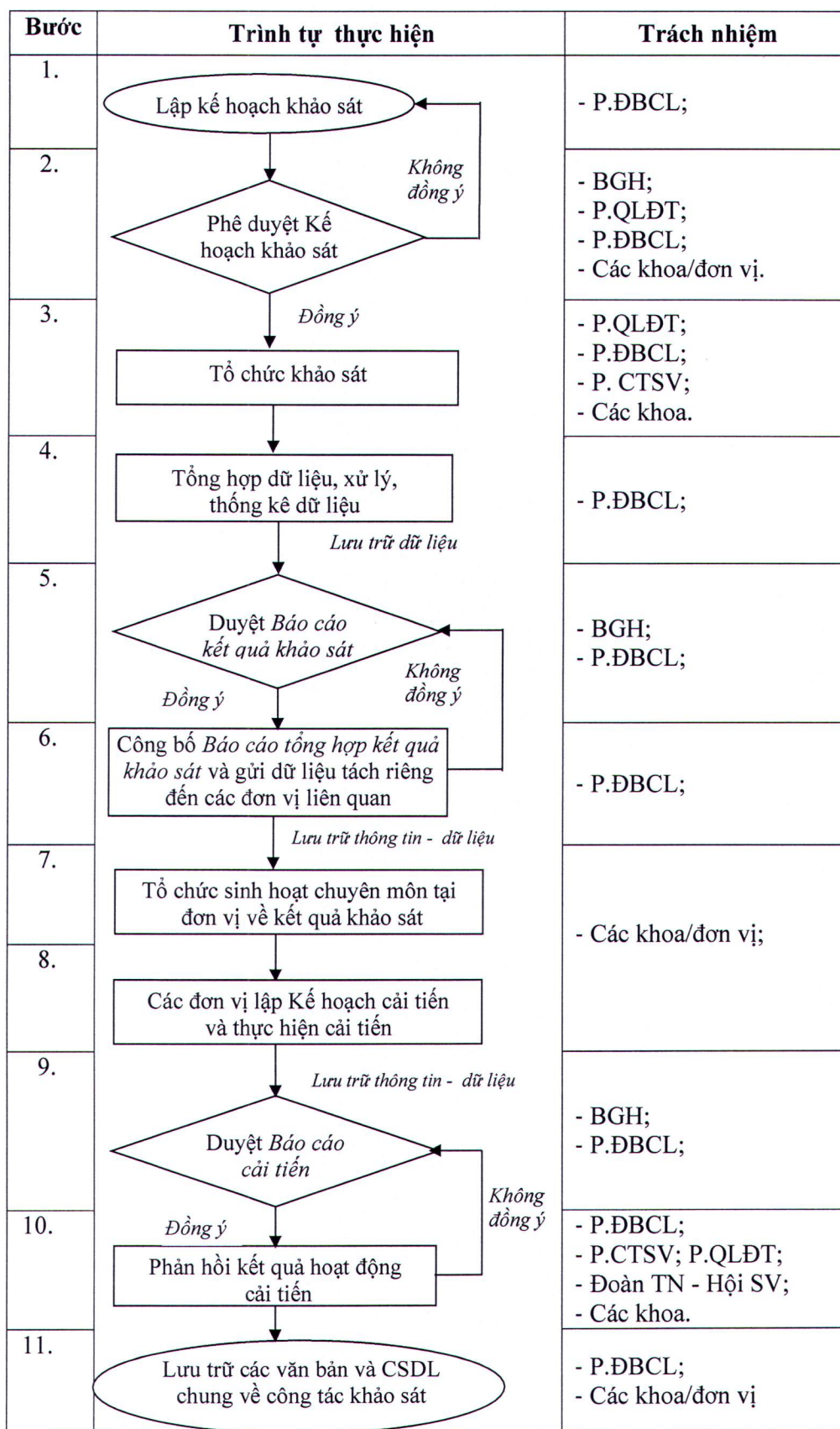
- Công văn số 7324/BGDĐT- NGCBQLGD ngày 8/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của GV;
- Thông tư 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;
- Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;
- Công văn 1074/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 28/6/2016 ban hành Hướng dẫn chung về sử dụng tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;
- Công văn 1075/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 28/6/2016 ban hành Hướng dẫn tự đánh giá chương trình đào tạo;
- Thông tư 12/2017 /TT-BGDĐT Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học.

3.3. Bộ tiêu chuẩn AUN-QA

- Guide to AUN - QA Assessment at programme level version 3.0;
- Guide to AUN - QA Assessment at institutional level version 2.0.

IV. NỘI DUNG VĂN BẢN QUY TRÌNH

4.1. Lưu đồ



4.2. Diễn giải các bước lưu đồ

Bước	Nội dung	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu
1.	Lập kế hoạch khảo sát	01 tuần	BM_ĐBCL_KHKS01
2.	Phê duyệt Kế hoạch khảo sát	01 tuần	
3.	Tổ chức khảo sát	- 01 tháng đối với đánh giá môn học; - 06 tháng đối với đánh giá chương trình đào tạo;	BM_ĐBCL_KSSV01 BM_ĐBCL_KSSV02
4.	Tổng hợp dữ liệu, xử lý, thống kê dữ liệu	01 tháng	
5.	Duyệt Báo cáo kết quả khảo sát	01 tuần	
6.	Công bố Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát và gửi dữ liệu tách riêng đến các đơn vị liên quan	01 tuần	
7.	Tổ chức sinh hoạt về kết quả khảo sát	01 tháng	
8.	Các đơn vị lập Kế hoạch cải tiến và thực hiện cải tiến		
9.	Duyệt Báo cáo cải tiến	01 tuần	
10.	Phản hồi kết quả hoạt động cải tiến	01 tuần	
11.	Lưu trữ các văn bản và CSDL chung về công tác khảo sát		

V. BIỂU MẪU SỬ DỤNG

STT	Tên biểu mẫu	Mã hóa
1.	Kế hoạch khảo sát	BM_ĐBCL_KHKS01
2.	Phiếu SV đánh giá môn học	BM_ĐBCL_KSSV01
3.	Phiếu SV đánh giá CTĐT	BM_ĐBCL_KSSV02

VI. HỒ SƠ LƯU

STT	Tên hồ sơ	Nơi lưu	Hình thức lưu (Bìa công, file scan, file word)	Thời hạn lưu trữ (Năm)	Mức độ quan trọng (Cao, trung bình, thấp)
1.	Kế hoạch khảo sát	- Phòng ĐBCL - Các khoa	Bìa công File scan	5 năm	Cao
2.	Phiếu khảo sát Dữ liệu khảo sát	- Phòng ĐBCL	File Word File Excel	5 năm	Cao
3.	Báo cáo khảo sát (gồm Báo cáo tổng kết toàn Trường và dữ liệu trích lọc cho từng khoa/ đơn vị có liên quan)	- Phòng ĐBCL - Các khoa - Đơn vị hỗ trợ	Bìa công File Scan	5 năm	Cao
4.	Kế hoạch cải tiến (gồm Biên bản họp, Tờ trình đề xuất, Kế hoạch,..)	- Các khoa - Đơn vị hỗ trợ - Phòng ĐBCL	Bìa công File Scan	5 năm	Cao
5.	Báo cáo hoạt động cải tiến	- Khoa - Đơn vị hỗ trợ - Phòng ĐBCL	Bìa công File Scan	5 năm	Cao

BẢNG GHI NHẬN THAY ĐỔI

Ngày	Phiên bản	* A, M, D	Mô tả	Nhân sự cập nhật
	01	A	Ban hành quy trình mới	

- A: thêm mới; M: chỉnh sửa; D: xóa bỏ

Nơi nhận:

- Tất cả các đơn vị toàn Trường;
- Công bố trên hệ thống egov;
- Lưu: VT, P.ĐBCL


HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Mạnh Hùng



PHIẾU ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Tên môn học:
Mã môn học:
Khoa:
Học kỳ: Năm học:.....
Giảng viên:

Phiếu đánh giá môn học nhằm thu thập ý kiến phản hồi của sinh viên về việc dạy và học của môn học. Các thông tin đánh giá của sinh viên sẽ được giữ bí mật, chỉ được sử dụng để tham khảo nhằm cải tiến việc dạy và học của môn học cũng như chương trình đào tạo.

Bạn vui lòng đọc kỹ nội dung dưới đây và đánh dấu (X) vào ô được cho là phù hợp với ý kiến của bạn theo thang điểm đánh giá sau:

1 =hoàn toàn không đồng ý, 2 =không đồng ý, 3 =không chắc chắn, 4 =đồng ý, 5 = hoàn toàn đồng ý

TT	Nội dung đánh giá	Các mức độ				
		1	2	3	4	5
1	Giảng viên có kiến thức chuyên môn sâu về môn học giảng dạy					
2	Giảng viên giới thiệu đề cương chi tiết ngay khi bắt đầu môn học					
3	Mục tiêu và chuẩn đầu ra của môn học được xác định rõ ràng ngay khi bắt đầu môn học					
4	Sinh viên được cung cấp các tiêu chí đánh giá môn học một cách rõ ràng ngay khi bắt đầu môn học					
5	Giảng viên sử dụng phương pháp giảng dạy dễ hiểu, giúp tạo hứng thú, và tăng tính chủ động cho sinh viên trong học tập					
6	Giảng viên liên hệ tình huống thực tế trong giảng dạy môn học					
7	Giảng viên phân bổ giữa thời gian giảng dạy và nội dung môn học phù hợp					
8	Sinh viên dễ dàng tiếp cận giảng viên, được nhiệt tình giải đáp thắc mắc và hỗ trợ về môn học ngoài giờ lên lớp					
9	Nội dung kiểm tra đánh giá môn học (chủ đề thuyết trình, bài tập, dự án, tiểu luận, kiểm tra giữa kỳ và kiểm tra cuối kỳ) phù hợp với nội dung môn học và tiêu chí đánh giá đã được cung cấp					
10	Giảng viên sử dụng đa dạng các phương pháp kiểm tra đánh giá sinh viên, chấm điểm công bằng và chính xác					
11	Nội dung môn học phù hợp, đáp ứng được mục tiêu và chuẩn đầu ra của môn học					

12	Giáo trình và tài liệu tham khảo do giảng viên giới thiệu đáp ứng được nội dung môn học					
13	Môn học được sắp xếp (số tín chỉ, trình tự môn học, và tương quan với các môn học khác) phù hợp trong chương trình đào tạo					
14	Phòng học/Phòng thí nghiệm được sắp xếp đúng cách, trang bị đầy đủ các thiết bị, đảm bảo vệ sinh và an toàn					
15	Trang thiết bị (máy tính, máy chiếu, micro, thiết bị phòng thí nghiệm...) đáp ứng tốt cho việc dạy và học					
16	Hệ thống thông tin điện tử (google classroom, phần mềm Quản lý đào tạo, email ntt) giúp sinh viên và giảng viên tương tác tốt trong môn học					
17	Giáo trình và tài liệu tham khảo tại thư viện đáp ứng tốt nhu cầu của sinh viên					
18	Môn học hữu ích cho sinh viên (cung cấp kiến thức, kỹ năng và giúp cải thiện thái độ của người học)					

19. Đánh giá chung về giảng viên

1. Chưa tốt 2. Bình thường 3. Hài lòng 4. Rất tốt 5. Xuất sắc

20. Đánh giá chung về môn học

1. Chưa tốt 2. Bình thường 3. Hài lòng 4. Rất tốt 5. Xuất sắc

Ý kiến khác

.....

.....

.....

Cảm ơn Bạn!



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
(dành cho sinh viên sắp tốt nghiệp)

Phiếu đánh giá chương trình đào tạo (viết tắt là CTĐT) nhằm thu thập thông tin phản hồi của sinh viên sắp tốt nghiệp về mức độ đáp ứng của (i) chuẩn đầu ra và CTĐT của Khoa. Những ý kiến trả lời của anh/chị được bảo mật, là cơ sở để Nhà trường sử dụng trong công tác cải tiến CTĐT của Khoa theo định kỳ hằng năm.

Các anh/chị vui lòng đọc kỹ nội dung dưới đây và đánh dấu (X) vào ô được cho là phù hợp với ý kiến theo thang điểm đánh giá sau:

1 =hoàn toàn không đồng ý, 2 =không đồng ý, 3 =không chắc chắn, 4 =đồng ý, 5 = hoàn toàn đồng ý

Tên Khoa:.....

Tên CTĐT:

Khóa học:

TT	Nội dung đánh giá	Các mức độ				
		1	2	3	4	5
Chuẩn đầu ra						
1.	Anh/ chị được Nhà trường giới thiệu mục tiêu đào tạo của Khoa/ Nhà trường					
2.	Anh/ chị được Khoa giới thiệu chuẩn đầu ra CTĐT của từng ngành					
3.	Chuẩn đầu ra phù hợp với mục tiêu đào tạo của Khoa/ Nhà trường					
4.	Chuẩn đầu ra của ngành đáp ứng được sự mong đợi của anh/chị					
5.	Chuẩn đầu ra của ngành phù hợp với yêu cầu ngành nghề của thị trường lao động					
Chương trình đào tạo						
6.	Anh/ chị được Khoa cung cấp thông tin Bản mô tả CTĐT của từng ngành					
7.	Anh/ chị được cung cấp thông tin cấu trúc CTĐT của từng ngành					
8.	Cấu trúc CTĐT của từng ngành được phân bổ có hệ thống giữa kiến thức cơ bản, cơ sở ngành, và chuyên ngành					
9.	Tỷ lệ phân bổ giữa lý thuyết và thực hành trong CTĐT là hợp lý					
10.	Các môn học trong CTĐT đều góp phần thực hiện vào việc đạt được chuẩn đầu ra					
Hoạt động tổ chức giảng dạy CTĐT						
11.	Anh/ chị được giới thiệu và cung cấp đầy đủ thông tin các quy định/ quy chế liên quan đến hoạt động đào tạo					
12.	Phương pháp giảng dạy được lựa chọn phù hợp với yêu cầu chuẩn đầu ra của CTĐT					
13.	Phương pháp kiểm tra – đánh giá kết quả học tập là công bằng, chính xác					
14.	Đội ngũ giảng viên có đủ năng lực chuyên môn, phương pháp sư phạm					

15.	Đội ngũ nhân viên các phòng/ban/trung tâm phục vụ hiệu quả						
16.	Đội ngũ Cố vấn học tập của Khoa/Bộ môn hỗ trợ hiệu quả						
17.	Thư viện có đầy đủ các loại sách, giáo trình, tài liệu tham khảo cho hầu hết các môn học trong CTĐT						
18.	Trường có đầy đủ trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động dạy và học hiệu quả.						
19.	Việc tổ chức thực tập thực tế đáp ứng được yêu cầu của mục tiêu đào tạo						
Đánh giá chung mức độ đáp ứng của khóa học							
20.	Nắm vững kiến thức đại cương						
21.	Vận dụng được các kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành vào thực tế						
22.	Rèn luyện những kỹ năng mềm (ngoại ngữ, tin học, giải quyết vấn đề,...)						
23.	Trang bị tác phong, đạo đức, tinh thần trách nhiệm nghề nghiệp						
24.	Trang bị năng lực nền tảng để nghiên cứu, học tập suốt đời						
25.	Tạo môi trường học tập trải nghiệm thực tiễn						

Anh/chị nghĩ rằng Khoa cần thêm nội dung/môn học nào vào CTĐT để góp phần đáp ứng được yêu cầu của ngành nghề sau khi tốt nghiệp?

.....

.....

.....

.....

Cảm ơn Anh/chị!

ĐIỂM